

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 150/2022/HS-ST

Ngày: 27-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Thanh Quốc

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Hoàng Khởi

Ông Ngô Hoàng Sơn

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Đình Chưởng, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Đa - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 136/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 140/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Võ Đồng Y, sinh năm 1993; ĐKNKTT: ấp Mũi, xã Đất Mũi, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau; Tạm trú: khóm 7, phường 6, thành phố C, tỉnh C; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Tấn Liệt và con bà Từ Út Trong; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Ngày 01/8/2018, Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt chính ngày 28/4/2019. Nộp án phí ngày 30/8/2018. Bị tạm giữ từ ngày 11/6/2022, chuyển tạm giam từ ngày 17/6/2022 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cà Mau (Có mặt).

Bị hại: Anh Nguyễn Văn TH, sinh năm: 1985. Nơi cư trú: Số 64, đường số 9, khóm 4, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 09/6/2022, bị cáo Võ Đồng Y điều khiển mô tô hiệu Vespa biển kiểm soát 69C1-323.38 (xe bị cáo thuê của dịch vụ cho thuê xe Triển Lê do ông Lê Tấn Triển làm chủ) đến đi đến chợ phường 4, thành phố Cà Mau, khi đi ngang qua nhà của anh Phạm Văn T phát hiện nhà không có ai nên bị cáo dừng xe trước cửa nhà đi bộ đến cửa dùng tay giật mạnh ổ khóa làm gãy khoen cửa rồi mở cửa đi vào nhà lấy trộm tài sản gồm: 01 nhẫn vàng 24k, trọng lượng 03 chỉ; 01 nhẫn vàng 24K, trọng lượng 01 chỉ; 01 dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 03 chỉ; 01 nhẫn vàng hột tím, vàng 18K, trọng lượng 01 chỉ; 01 nhẫn vàng hột trắng, vàng 18K, trọng lượng 01 chỉ; 01 nhẫn vàng hột vàng, vàng 18K, trọng lượng 01 chỉ; 01 nhẫn nam hột trắng, vàng 18K, trọng lượng 03 chỉ; 01 nhẫn nhỏ, vàng 18K, trọng lượng 03 phân; 01 dây chuyền nhỏ, vàng 18K, trọng lượng 04 phân; 01 vòng tay lớn vàng 18K, trọng lượng 03 chỉ; 01 lắc tay lớn vàng 18K, trọng lượng 03 chỉ; 01 vòng tay vàng 18, trọng lượng 07 phân; 01 dây chuyền bạch kim trọng lượng 1,2 chỉ; 02 nhẫn cưới vàng 18K; 01 đôi bông tay vàng 18K và tiền Việt Nam 3.970.000 đồng, tiền trong heo đất 2.500.000 đồng.

Sau khi lấy trộm được tài sản trên, bị cáo trả xe và đến tiệm vàng Ngọc Trinh, bán 06 món vàng được 33.000.000 đồng, bị cáo bù vào thêm số tiền 18.000.000 đồng để mua lại 01 lắc tay trị giá 51.000.000 đồng.

Ngày 10/6/2022, bị cáo đã bán số vàng còn lại cho một tiệm vàng ở tỉnh Đồng Nai (không nhớ tên, địa chỉ) được 46.860.000 đồng. Số tiền bán vàng bị cáo đã tiêu xài cá nhân, còn lại 16.000.000 đồng. Hành vi trên của bị cáo bị camera ghi lại. Sau khi bị mất trộm tài sản, anh T đã trình báo sự việc đến công an phường 4, thành phố Cà Mau.

Tại kết luận định giá tài sản số 46/KL-HĐĐGTS ngày 11/7/2022 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự, kết luận: Số vàng bị cáo trộm của anh T có tổng giá trị 100.888.000 đồng.

Như vậy, tổng giá trị vàng và tiền bị cáo trộm của anh T là 107.358.000 đồng.

Ngày 11/6/2022, Công an thành phố Cà Mau, mời bị cáo Y làm việc, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo.

Vật chứng, tài sản thu giữ: 01 khoen khóa cửa bằng sắt; 01 con heo đất màu đỏ, bị bể; 07 hột soàn Mỹ; 01 điện thoại di động hiệu Oppo Reno2F; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Pro Max; 01 Giấy hợp đồng thế chấp tài sản tên Võ Đồng Y ngày 10/6/2022 số 2844; 01 bóp màu xám xanh; 01 xe mô tô biển kiểm soát 69L1-244.48; 01 mũ bảo hiểm màu xanh; 01 mũ bảo hiểm màu trắng; 01 đôi dép mũ màu đen có chữ I♡W; 01 đôi dép mũ màu trắng đen có chữ SUPERMAN; 01 áo khoác màu xám đen đang được bảo quản chờ xử lý theo quy định. 01 lắc tay hàm lượng vàng 61% có trọng lượng: một lượng, 04 chỉ 05 phân vàng; 01 lắc tay bằng kim loại màu trắng; 01 vòng đeo tay bằng kim loại màu trắng; 01 nhẫn kim loại màu vàng có mặt hình vuông; 01 nhẫn kim loại màu vàng có mặt đá màu xanh; 01 nhẫn kim loại mài vàng có đính hạt nhỏ màu trắng xung quanh; 01 nhẫn kim loại màu vàng; 01

nhẫn kim loại màu trắng; 01 dây chuyền kim loại màu vàng có mặt đá xanh đang được bảo quản tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Cà Mau. Tiền Việt Nam 16.000.000 đồng (tiền bán vàng trộm được từ anh T còn lại) đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau chuyển vào tài khoản tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Cà Mau.

Ngày 06/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau đã trả lại cho anh Phạm Văn T 01 nhẫn hột tím vàng 18K, trọng lượng 01 chỉ.

Gia đình bị cáo đã nộp 50.000.000 đồng tiền khắc phục hậu quả cho bị hại tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau.

Quá trình điều tra: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Bản cáo trạng số: 136/CT-VKS ngày 06/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau truy tố bị cáo Võ Đồng Y về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau đã truy tố.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi đối trừ giá trị 01 nhẫn hột tím vàng 18K, trọng lượng 01 chỉ; trừ số tiền 16.000.000 đồng bị cáo bán vàng còn lại và 50.000.000 đồng, tiền gia đình bị cáo nộp khắc phục hậu quả. Yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường 37.518.000 đồng. Về trách nhiệm hình sự: Xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Võ Đồng Y phạm tội “Trộm cắp tài sản”, xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi đối trừ giá trị 01 nhẫn hột tím vàng 18K, trọng lượng 01 chỉ; trừ số tiền 16.000.000 đồng bị cáo bán vàng còn lại và 50.000.000 đồng, tiền gia đình bị cáo nộp khắc phục hậu quả. Yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường 37.518.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 khoen khóa cửa bằng sắt; 01 con heo đất màu đỏ, bị bể; 07 hột soàn Mỹ; 01 mũ bảo hiểm màu xanh; 01 mũ bảo hiểm màu trắng; 01 đôi dép mũ màu đen có chữ I♡W; 01 đôi dép mũ màu trắng đen có chữ SUPERMAN; 01 áo khoác màu xám đen là những vật chứng không còn giá trị sử dụng, vật chứng liên quan đến thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo Reno2F; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Pro Max; 01 Giấy hợp đồng thế chấp tài sản tên Võ Đồng Y ngày 10/6/2022 số 2844; 01 bóp màu xám xanh; 01 xe mô tô biển kiểm soát 69L1-244.48; 01 lắc tay bằng kim loại màu trắng; 01 vòng đeo tay bằng kim loại màu trắng; 01 nhẫn kim loại màu vàng có mặt hình vuông; 01 nhẫn kim loại màu vàng có mặt đá màu xanh; 01 nhẫn kim loại mài vàng có đính hạt nhỏ màu trắng xung quanh; 01 nhẫn kim loại màu vàng; 01 nhẫn kim loại màu trắng; 01 dây chuyền kim loại màu vàng có mặt đá

xanh là tài sản cá nhân, không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo. Giao cho bị hại số tiền 16.000.000 đồng và số tiền 50.000.000 đồng gia đình bị cáo nộp khắc phục hậu quả. Tiếp tục duy trì 01 lắc tay hàm lượng vàng 61% có trọng lượng: một lượng, 04 chỉ 05 phân vàng để đảm bảo cho việc thi hành án.

Đối với chủ tiệm vàng Ngọc Trinh không biết đây là tài sản do phạm tội mà có nên không đề cập, xử lý là phù hợp.

Đối với chủ tiệm vàng tại tỉnh Đồng Nai nhưng bị cáo không nhớ tên và địa chỉ của tiệm vàng nên chưa làm việc được. Giao cho Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ nếu có căn cứ xử lý sau.

Đối với ông Lê Tấn Triển – người cho Y thuê xe mô tô hiệu Vespa biển kiểm soát 69C1-323.38, không biết Y sử dụng xe để làm phương tiện trộm cắp tài sản nên không đề cập, xử lý là phù hợp.

Lời nói sau cùng, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lỗi bị hại, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có Y kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, từ đó đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 14 giờ ngày 09/6/2022, bị cáo Võ Đồng Y thực hiện hành vi lén lút vào nhà của anh Nguyễn Văn TH tọa lạc tại khóm 4, phường 4, thành phố C, tỉnh C . để trộm vàng và tiền với tổng giá trị tài sản là 107.358.000 đồng.

Xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện tội phạm với lỗi cố Y trực tiếp. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c, khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

[3.1] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2018, bị Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiền, tỉnh Cà Mau xử phạt về tội “Trộm cắp tài sản”.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[3.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường, khắc phục một phần hậu quả cho bị hại. Bị cáo có ông nội là ông Võ Văn Dùm và ông ngoại là ông Tư Quang Vinh, là những người có công cách mạng, bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về mức lượng hình: Xét thấy thời gian qua các tội phạm về xâm phạm sở hữu nói chung, tội phạm “Trộm cắp tài sản” nói riêng diễn ra rất nhiều, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau. Bị cáo từng bị Tòa án xử phạt về hành vi trộm cắp tài sản nhưng bị cáo không biết sửa chữa lỗi lầm, lại tiếp tục phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần có hình phạt tương xứng với nhân thân, với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, nhằm răn đe, giáo dục bị cáo Ý thức tôn trọng pháp luật và phòng ngừa chung cho toàn xã hội, để bị cáo có thời gian suy nghĩ về hành vi vi phạm pháp luật mà mình đã thực hiện, qua đó cải sửa bản thân trở thành công dân sống có ích cho xã hội. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khi lượng hình đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi đổi trừ giá trị 01 nhẫn hột tím vàng 18K, trọng lượng 01 chỉ; trừ số tiền 16.000.000 đồng bị cáo bán vàng còn lại và 50.000.000 đồng, tiền gia đình bị cáo nộp khắc phục hậu quả. Bị cáo có trách nhiệm tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền 37.518.000 đồng.

Bị hại anh Nguyễn Văn TH liên hệ với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau để nhận số tiền 66.000.000 đồng.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 khoen khóa cửa bằng sắt; 01 con heo đất màu đỏ, bị bể; 07 hột soàn Mỹ; 01 mũ bảo hiểm màu xanh; 01 mũ bảo hiểm màu trắng; 01 đôi dép mũ màu đen có chữ I♡W; 01 đôi dép mũ màu trắng đen có chữ SUPERMAN; 01 áo khoác màu xám đen là những vật chứng không còn giá trị sử dụng, không liên quan đến thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo Reno2F; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Pro Max; 01 Giấy hợp đồng thế chấp tài sản tên Võ Đồng Y ngày 10/6/2022 số 2844; 01 bóp màu xám xanh; 01 xe mô tô biển kiểm soát 69L1-244.48; 01 lắc tay bằng kim loại màu trắng; 01 vòng đeo tay bằng kim loại màu trắng; 01 nhẫn kim loại màu vàng có mặt hình vuông; 01 nhẫn kim loại màu vàng có mặt đá màu xanh; 01 nhẫn kim loại màu vàng có đính hạt nhỏ màu trắng xung quanh; 01 nhẫn kim loại màu vàng; 01 nhẫn kim loại màu trắng; 01 dây chuyền kim loại màu vàng có mặt đá xanh là tài sản cá nhân, không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo.

Tiếp tục duy trì 01 lắc tay hàm lượng vàng 61% có trọng lượng: một lượng, 04 chỉ 05 phân vàng để đảm bảo cho việc thi hành án.

Đối với chủ tiệm vàng Ngọc Trinh không biết đây là tài sản do phạm tội mà có nên không đề cập, xử lý là phù hợp.

Đối với chủ tiệm vàng tại tỉnh Đồng Nai nhưng bị cáo không nhớ tên và địa chỉ của tiệm vàng nên chưa làm việc được. Giao cho Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ nếu có căn cứ xử lý sau.

Đối với ông Lê Tấn Triển - người cho bị cáo thuê xe mô tô hiệu Vespa biển kiểm soát 69C1-323.38, không biết bị cáo sử dụng xe để làm phương tiện trộm cắp tài sản nên không đề cập, xử lý là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm 1.876.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Võ Đồng Y phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Võ Đồng Y 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, ngày 11/6/2022.

- Căn cứ các Điều 584, 589 Bộ luật dân sự:

Buộc bị cáo Võ Đồng Y tiếp tục bồi thường cho anh Phạm Văn T số tiền 37.518.000 đồng. (Sau khi đã trừ số tiền 66.000.000 đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong các khoản tiền, hàng tháng bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Tiếp tục duy trì 01 lắc tay hàm lượng vàng 61% có trọng lượng: một lượng, 04 chỉ 05 phân vàng để đảm bảo cho việc thi hành án.

Căn cứ: Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 khoen khóa cửa bằng sắt; 01 con heo đất màu đỏ, bị bể; 07 hột soàn Mỹ; 01 mũ bảo hiểm màu xanh; 01 mũ bảo hiểm màu trắng; 01 đôi dép mũ màu đen có chữ I♡W; 01 đôi dép mũ màu trắng đen có chữ SUPERMAN; 01 áo khoác màu xám đen.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Oppo Reno2F; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Pro Max; 01 Giấy hợp đồng thế chấp tài sản tên Võ Đồng Y ngày 10/6/2022 số 2844; 01 bóp màu xám xanh; 01 xe mô tô biển kiểm soát 69L1-244.48; 01 lắc tay bằng kim loại màu trắng; 01 vòng đeo tay bằng kim loại màu trắng; 01 nhẫn kim loại màu vàng có mặt hình vuông; 01 nhẫn kim loại màu vàng có mặt đá màu xanh; 01 nhẫn kim loại màu vàng có đính hạt nhỏ màu trắng xung quanh; 01 nhẫn kim loại màu vàng; 01 nhẫn kim loại màu trắng; 01 dây truyền kim loại màu vàng có mặt đá xanh.

- Căn cứ vào các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và các Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm 1.876.000 đồng. (Chưa nộp).

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- VKSND TP Cà Mau;
- Bị cáo, bị hại;
- Cơ quan điều tra CATPCM;
- Cơ quan THA hình sự,
THA dân sự TP Cà Mau;
- Lưu hồ sơ, AV, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đã ký

Trương Thanh Quốc

